

**TÒA ÁNNHÂN DÂN
HUYỆN SÓC SƠN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:16/2021/HS-ST

Ngày 09/03/2021.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁNNHÂN DÂN HUYỆN SÓC SƠN - THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Như Ý;

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đào Thị Doan;

Ông Nguyễn Thanh Bình;

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn tham gia phiên tòa:

Bà Hoàng Thị Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 03 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 07/2021/TLST-HS ngày 28 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2021/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn C, sinh năm 1999, tại Thái Nguyên.

NĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Xóm L, xã T, thị xã Phở Yên, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 06/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1965 và bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1969 vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1995, con: 01 con sinh năm 2020; Tiền án: không; Tiền sự: Ngày 15/01/2021, Nguyễn Văn C bị Công an huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, hình thức phạt tiền, mức phạt: 1.500.000đ, ngày 21/01/2021, bị cáo đã nộp phạt; Nhân thân: Ngày 12/4/2015, Nguyễn Văn C bị Công an huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản, hình thức Cảnh cáo; Tạm giữ, tạm giam: từ ngày 20/11/2020 đến nay; có mặt tại phiên tòa.

- **Người bị hại:** Ông Ngô Văn K, sinh năm 1962;

Trú tại: Thôn N, xã D, huyện Đông Anh, Hà Nội.

- **Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

+ Anh Nguyễn Hữu C, sinh năm 1991; Trú tại: Tổ dân phố xóm G, phường T, thị xã Phở Yên, tỉnh Thái Nguyên.

+ Bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1977; Trú tại: Thôn N, xã D, huyện Đông Anh, Hà Nội.

+ Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1995; Trú tại: Xóm L, xã T, thị xã Phở Yên, tỉnh Thái Nguyên.

Có mặt ông K, chị H. Vắng mặt anh C, bà S.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 08/11/2020, Nguyễn Văn C nhờ Trịnh Tuấn H, sinh năm 1999, trú tại xóm L, xã T, thị xã Phở Yên, Thái Nguyên chở đến khu vực ngã tư Đông Anh, huyện Đông Anh, Hà Nội chơi với bạn. Khi đến nơi không thấy bạn ra đón nên C bắt xe ôm của ông Ngô Văn K, sinh năm 1962, trú tại thôn N, xã D, huyện Đông Anh, Hà Nội về nhà. Trên đường về, C nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của ông K bán lấy tiền tiêu xài cá nhân nên khi đi đến khu vực cầu 3B, thuộc địa phận xã Trung Giã, huyện Sóc Sơn, C nói dối ông K là mượn xe và điện thoại của ông K để đi lấy tiền trả cho ông. Ông K tin tưởng giao xe máy nhãn hiệu Yamaha Jupiter, màu đỏ, BKS 29Z7-5149 và điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu trắng sữa cho C. Sau khi lấy được tài sản, C điều khiển xe máy của ông K đến bán cho anh Nguyễn Hữu C, sinh năm 1991, trú tại tổ dân phố xóm G, phường T, TX Phở Yên, Thái Yên được 2.500.000đ. C bán điện thoại của ông K cho một người lạ mặt đi đường được 700.000đ. Số tiền trên, C đã tiêu xài cá nhân hết. Ông K không thấy C quay lại trả tài sản nên đã trình báo Cơ quan công an. Ngày 20/11/2020, C tự nguyện đến Công an huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội đầu thú.

Tại Kết luận định giá tài sản số 211/KL-HĐ ngày 23/11/2020 của Hội đồng ĐGTSTXTTHS huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội kết luận:

+ 01 xe máy nhãn hiệu YAHAMA, loại Jupiter, màu đỏ bạc, BKS 29Z7-5149, số máy 028260, số khung 028260, đăng kí mới ngày 23/10/2008, có giá 4.120.000đ;

+ 01 ĐTDD nhãn hiệu OPPO, loại A1, màu sữa – ghi, bộ nhớ trong 32Gb, mua mới năm 2019 (tài sản chưa thu hồi được), có giá là 1.600.000đ.

Ngày 26/11/2020, anh C giao nộp 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha Jupiter, màu đỏ, BKS 29Z7-5149 cho Cơ quan điều tra. Quá trình điều tra xác định đây là xe máy thuộc sở hữu hợp pháp của bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1977, trú tại thôn N, xã D, Đông Anh (chị gái của ông K). Bà S cho ông K mượn xe máy để phục vụ công việc hằng ngày. Ngày 15/01/2021, Cơ quan CSĐT – Công an huyện Sóc Sơn đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 04: Trả lại xe máy cho bà S; Ngày 31/12/2020, Cơ quan CSĐT trả 01 giấy chứng minh nhân dân; 01 thẻ ngân hàng Techcombank mang tên Ngô Văn K, 01 chứng minh nhân dân mang tên Lê Thị L cho ông Ngô Văn K.

Bản cáo trạng số 07/CT-VKS ngày 25/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Nguyễn Văn C về tội: “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố; lời khai thể hiện: Do không có tiền tiêu sài nên bị cáo đã nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của ông Ngô Văn K, bị cáo đã lấy cớ là đi mượn tiền của bạn để trả tiền xe ôm nên đã hỏi mượn ông K chiếc xe máy và điện thoại. Sau khi mượn được xe máy và điện thoại bị cáo đã đi thẳng về Thái Nguyên và bán chiếc xe máy được 2.500.000đồng và bán 01 chiếc điện thoại cho một người qua đường được 700.000đồng. Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bị hại ông Ngô Văn K có mặt tại phiên tòa trình bày:

Vào khoảng 10 giờ 15 phút ngày 08/11/2020, ông có chạy xe ôm trở 01 nam thanh niên từ ngã tư Đông Anh lên khu vực cầu 3B thuộc địa phận xã G, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội. Khi đến gần cầu 3B thì nam thanh niên đó bảo cho mượn xe máy và điện thoại để đi vào nhà bạn lấy tiền trả tiền xe ôm, ông tin tưởng và giao cho nam thanh niên đó 01 chiếc điện thoại OPPOA1, 01 xe máy nhãn hiệu JUPITER, trong xe máy có 01 ví da, có 02 chứng minh thư nhân dân, 01 thẻ ngân hàng và số tiền 200.000đồng. Sau đó không thấy nam thanh niên đó quay lại nên ông đã làm đơn trình báo cơ quan công an. Về nguồn gốc chiếc xe máy là của chị gái ông, ông mượn để làm phương tiện chạy xe ôm, nay gia đình ông đã nhận lại chiếc xe máy, 02 chứng minh thư nhân dân, 01 thẻ ngân hàng, ông không có yêu cầu gì đối với bị cáo về chiếc xe máy. Ông đề nghị bị cáo phải hoàn trả cho ông chiếc điện thoại với trị giá là 1.600.000đồng và số tiền 200.000đồng mà bị cáo đã chiếm đoạt. Ngày 08/3/2020, vợ của bị cáo đã hoàn trả nốt số tiền 1.800.000đồng bồi thường cho ông. Nay ông không có yêu cầu gì thêm về phần dân sự và đề nghị

Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Hữu C vắng mặt tại phiên tòa có lời khai: Ngày 08/11/2020, có 01 nam thanh niên tên là C ở xóm L, xã T, Phổ Yên, Thái Nguyên đến bán cho tôi 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Jupiter, màu đỏ, BKS 29Z7-5149 với giá 2.500.000đồng. Khi mua xe thì anh có hỏi C về nguồn gốc chiếc xe máy nhưng C nói là xe của C và bị mất giấy tờ, anh không biết đó là xe do trộm cắp mà có. Khi được biết chiếc xe máy trên là phương tiện liên quan đến sự việc phạm tội anh đã giao nộp lại cho cơ quan công an. Nay anh không có yêu cầu gì đối với chiếc xe máy cũng như số tiền 2.500.000đ đã đưa cho C để mua chiếc xe máy.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị S vắng mặt tại phiên tòa trình bày: Về nguồn gốc chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Jupiter, màu đỏ, BKS 29Z7-5149 là của bà, bà có giao chiếc xe trên cho ông Ngô Văn K để chạy xe ôm. Đến nay, gia đình bà đã nhận lại chiếc xe máy, bà không có yêu cầu đề nghị gì thêm đối với bị cáo.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị H có mặt tại phiên tòa trình bày: Chị là vợ của bị cáo, sự việc bị cáo phạm tội như thế nào chị không biết. Sau khi được cơ quan điều tra thông báo về hành vi phạm tội của bị cáo và do bị cáo tác động nên chị đã chủ động liên hệ với người bị hại bồi thường cho người bị hại số tiền 1.800.000đồng, số tiền này là của hai vợ chồng. Nay chị tình nguyện bồi thường cho người bị hại và không có yêu cầu gì về số tiền này.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố sau khi phân tích nội dung, tính chất vụ án cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh như Cáo trạng đã nêu. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 47 Bộ luật hình sự. Điều 106, Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án .

- Xử phạt **Nguyễn Văn C** mức án từ 09 tháng đến 12 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ: 20/11/2020.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về dân sự: Không giải quyết.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ quần áo dài, màu đen, chất liệu nỉ, nhãn hiệu Adidas thu giữ của Nguyễn Văn C. Truy thu của bị cáo sung quỹ nhà nước số tiền 2.500.000đồng.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện.

[2] Về hành vi phạm tội: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản thu giữ vật chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 08/11/2020, tại khu vực gầm cầu QL3, thuộc địa phận xã G, huyện Sóc Sơn, Hà Nội. Nguyễn Văn C đã có hành vi gian dối chiếm đoạt 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha Jupiter, màu đỏ, BKS 29Z7-5149 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu trắng sữa của ông Ngô Văn K. Tổng giá trị tài sản Nguyễn Văn C chiếm đoạt là **5.720.000đ**. Hành vi ấy của bị cáo đã cấu thành tội: “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn truy tố bị cáo Nguyễn Văn C về tội: “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất của vụ án: Vụ án có tính chất ít nghiêm trọng nhưng hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích vụ lợi nên đã cố ý thực hiện tội phạm.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú, tự nguyện khắc phục bồi thường cho người bị hại, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s

khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, phạm tội ít nghiêm trọng nhưng xét thấy, bị cáo là người có nhân thân xấu: Năm 2015 bị cáo đã từng bị xử phạt hành chính bằng hình thức cảnh cáo về hành vi trộm cắp tài sản, đến ngày 15/01/2021, bị cáo lại tiếp tục bị Công an huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội ra quyết định xử phạt hành chính về hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản với mức phạt 1.500.000đồng cho thấy bị cáo không tu dưỡng bản thân, không chấp hành các quy định của pháp luật do đó cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định có như vậy mới có đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

Đối với anh Nguyễn Hữu C, khi mua xe máy không biết C phạm tội mà có. Vì vậy, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Sóc Sơn không xử lý đối với Nguyễn Hữu C về hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có là có căn cứ.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Do người bị hại và những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Về hình phạt bổ sung: theo quy định tại khoản 5 Điều 174 Bộ luật hình sự quy định “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng*”. Tuy nhiên Cơ quan điều tra xác minh, bị cáo có mức thu nhập thấp nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về vật chứng: Quá trình điều tra cơ quan Công an thu giữ: 01 bộ quần áo dài, màu đen, chất liệu nỉ, nhãn hiệu Adidas của Nguyễn Văn C, đây là trang phục của bị cáo mặc khi thực hiện hành vi phạm tội, do giá trị sử dụng thấp nên cần tịch thu tiêu hủy. Truy thu số tiền 2.500.000đồng của bị cáo có được do bán chiếc xe máy cho anh Nguyễn Hữu C.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 174, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

Xử phạt **Nguyễn Văn C: 09 (chín) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ: 20/11/2020.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ quần áo dài, màu đen, chất liệu nỉ, nhãn hiệu Adidas. Truy thu của bị cáo số tiền 2.500.000đồng (hai triệu năm trăm nghìn đồng).

3. Về án phí: Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 332, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm bị cáo, người bị hại ông Ngô Văn K, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị H được quyền kháng cáo. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Hữu C, bà Nguyễn Thị S được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án.

Nơi nhận:

- VKSND H.Sóc Sơn;
- Công an H. Sóc Sơn;
- THADS H. Sóc Sơn;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm Phán

Nguyễn Như Ý

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Như Ý